

Hà Tĩnh, ngày 3 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO **CÔNG TÁC DUỢC BỆNH VIỆN NĂM 2022**

I. Khái quát chung:

1.Đặc điểm tình hình:

Công tác Dược bệnh viện năm 2022 luôn thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn về Dược, thực hiện đúng luật đúng quy chế Dược chính. Hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị được triển khai đầy đủ, các cuộc họp triển khai theo đúng thời gian quy định, nội dung họp đúng mục đích yêu cầu, chất lượng.

Việc xây dựng danh mục thuốc, cũng như sử dụng đều được đưa ra hội đồng xây dựng và sử dụng sát thực tế, đảm bảo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời thuốc có chất lượng. Tư vấn, giám sát việc thực hiện sử dụng thuốc an toàn, hợp lý

Lập kế hoạch, dự trù mua sắm, tiếp nhận vật tư y tế, hóa chất sinh phẩm đầy đủ cho công tác điều trị bệnh nhân cũng như phòng chống dịch COVID.

2.Thuận lợi, khó khăn :

***Thuận lợi :**

Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Sở cũng như lãnh đạo của đơn vị cùng Hội đồng thuốc điều trị trong năm qua công tác Dược bệnh viện đã đáp ứng được các nhu cầu đề ra. Đơn vị đã triển khai phần mềm quản lý việc xuất nhập, sử dụng thuốc tại các khoa phòng một cách chính xác, trung thực, hiệu quả.

Việc cung ứng thuốc trong năm được Sở Y tế đầu thầu tập trung thuận lợi cho đơn vị giảm bớt thời gian làm thủ tục đấu thầu và tiêu chuẩn chất lượng thuốc đúng thực chất yêu cầu.

Công tác điều chuyển thuốc được Sở Y tế chỉ đạo và giải quyết kịp thời nên thuận lợi cho đơn vị trong việc cung ứng thuốc, đảm bảo đủ thuốc cung ứng cho người bệnh điều trị.

*** Khó khăn :**

Cuối năm 2021 đến 4 tháng đầu năm 2022 bệnh viện Phổi Hà Tĩnh được UBND tỉnh giao nhiệm vụ tiếp nhận và điều trị bệnh nhân Covid, do đó hoạt động chính chủ yếu liên quan đến chống dịch. Việc cung ứng thuốc phù hợp với mặt bệnh mới gặp khó khăn do phải điều chuyển từ các đơn vị khác về để đảm bảo đúng quy định của nhà nước.

Việc cung ứng thuốc ,VTYT gặp nhiều khó khăn trong thời gian qua, một số mặt hàng trúng thầu nhưng không cung ứng như Diazepam 5mg, găng tay y tế....Việc gia hạn thầu VTYT, hóa chất sinh phẩm cũng làm ảnh hưởng đến công tác cung ứng VTYT gặp khó khăn, làm gián đoạn cung ứng chậm trễ, gây thiếu thuốc và VTYT sử dụng cho người bệnh.

3. Thông tin về nhân lực :

TT	Trình độ chuyên môn	Số lượng	Ghi chú
1	Thạc sĩ Dược		
2	Dược sĩ chuyên khoa II		
3	Dược sĩ chuyên khoa I	02	
4	Dược sĩ đại học	0	
5	Cao đẳng Dược	05	01 DS chuyển khoa Nội 1 làm YTHC
6	Dược sĩ trung học, KTV trung học	01	
7	Dược tá	00	
8	CN Thiết bị y tế	01	

Được phân công cụ thể như sau:

1. Đ/c Phan Thị Đào Hạnh - Trưởng khoa, DSCKI Quản lý dược, Phụ trách chung, theo dõi thuốc điều trị, thuốc chương trình chống lao và thuốc chống dịch, nhà thuốc bệnh viện.

2. Đ/c Phạm Văn Đức - Phó khoa, DSCK1 DLS, Phụ trách dược lâm sàng, thông tin thuốc và ADR, theo dõi tử trực các khoa lâm sàng, theo dõi vật tư, hóa chất sinh phẩm thường và PCD Covid 19.

3. Đ/c Nguyễn Thị Xuân - DSCĐ, Thủ kho cấp phát thuốc chính.

4. Đ/c Nguyễn Thị Hoa - DSTC, Thủ kho cấp phát thuốc Chương Trình chống lao

5. Đ/c Phạm Thị Loan - DSCĐ, Thống kê kho nội trú, vật tư y tế.

6. Đ/c Trần Thị Hải - DSCĐ, Thủ kho Vật Tư y tế, hóa chất.

7. Đ/c Hồ Văn Vũ - CN TBYT

8. Đ/c Trần Thị Hoàng Hiệp - DSCĐ, Thủ kho thuốc/ VTYT, HC,SP chống dịch.

Gồm 4 kho : Kho thuốc chính(bao gồm thuốc BHYT và VP), Kho VTYT hóa chất sinh phẩm, Kho Chương trình chống lao, Kho chống dịch.

Với nhân lực được phân bổ như trên, cán bộ nhân viên khoa Dược luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đoàn kết nội bộ, tương thân tương ái, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, có chí hướng phấn đấu xây dựng để đưa hoạt động của khoa ngày một tốt hơn đi vào nề nếp, thực hiện đúng quy chế chuyên môn.

II. Đánh giá kết quả thực hiện

1. Công tác tiếp nhận phổ biến và thực hiện các văn bản quản lý nhà nước về Dược, các quy định chuyên môn về Dược được thực hiện đầy đủ đúng Luật.

Luôn luôn cập nhật các văn bản hướng dẫn chỉ đạo kịp thời, Báo cáo đúng tiến độ khi cấp trên yêu cầu, cập nhật kiến thức mới chuyên môn về Dược hàng năm tổ chức tập huấn chuyên môn về Dược.

2. Tổ chức, triển khai hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị đầy đủ nội dung thiết thực, phù hợp với hoạt động của đơn vị.

Hội đồng thuốc đã tổ chức họp định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu nội dung sinh hoạt đúng mục đích yêu cầu. Đã thành lập tiểu ban, tổ xây dựng kế hoạch hoạt động tuy nhiên hoạt động chưa đạt hiệu quả cao.

Hội đồng thuốc đã xây dựng danh mục thuốc sử dụng trong bệnh viện.

Hội đồng thuốc và điều trị xây dựng hoặc tiếp nhận hướng dẫn điều trị dùng tại bệnh viện.

Hội đồng thuốc và điều trị có tiến hành phân tích các vấn đề liên quan đến sử dụng thuốc trong các buổi bình bệnh án hoặc trong việc kiểm tra, giám sát bệnh án bằng phần mềm.

Hội đồng thuốc có tổ chức tập huấn, sinh hoạt khoa học định kỳ hàng tháng, ngoài ra còn mời chuyên gia ngoài bệnh viện trao đổi kinh nghiệm chuyên môn.

3 Công tác đấu thầu, cung ứng thuốc trong bệnh viện

Thực hiện đúng quy trình hướng dẫn của Sở Y tế chỉ đạo: hàng năm danh mục thuốc được hội đồng xây dựng gửi về Sở đấu thầu với danh mục thuốc cấp địa phương do Sở đấu thầu, danh mục thuốc đấu thầu tập trung quốc gia, danh mục thuốc đàm phán giá được đưa ra hội đồng thuốc xây dựng và tổng hợp gửi cấp có thẩm quyền tham gia đấu thầu, và sau khi có kết quả đơn vị ký kết hợp đồng với đơn vị trúng thầu để cung ứng đúng quy định.

Trường hợp hết số lượng thuốc đăng ký ban đầu hoặc phát sinh nhu cầu đáp ứng điều trị, bệnh viện xin điều chuyển thuốc từ các đơn vị khác về đảm bảo đúng quy định và thanh quyết toán BHYT.

4. Công tác quản lý, sử dụng thuốc tại đơn vị :

+ Đơn vị đã triển khai phần mềm quản lý việc xuất nhập, sử dụng thuốc tại các khoa phòng một cách chính xác, hiệu quả.

+ Thực hiện công tác theo dõi, sử dụng tiền thuốc – hóa chất, vật tư y tế tiêu hao cụ thể như sau: (Số liệu năm 2022 từ ngày 01/1/2022 đến 1/11/2022)

Đơn vị : nghìn đồng

Danh mục	Tồn năm 2021 mang sang	Nhập năm 2022	Xuất năm 2022	Hiện còn
Thuốc Generic	720.726.999	2.041.675.413	2.113.841.210	648.561.202
Thuốc YHCT	62.958.076	133.640.000	137.075.218	59.522.858
Vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm	204.598.022	426.154.148	516.755.695	113.996.475
Tổng	988.283.097	2.601.469.561	2.767.672.123	822.080.535

4.1 Ưu điểm:

- Trong thầu 2021-2022 kéo dài trong 2 năm nên việc cung ứng các mặt hàng tương đối ổn định, không phải thay thuốc nhiều, không phải họp tổ chức xây dựng danh mục thuốc như hàng năm.

- Lập kế hoạch cung ứng thuốc đầy đủ kịp thời. Các bệnh viện đoàn kết hỗ trợ điều chuyển các thuốc điều trị để bệnh viện không bị thiếu thuốc cho bệnh nhân.

- Công tác lựa chọn sử dụng thuốc ngày được quan tâm hướng tới đích điều trị cụ thể nên việc sử dụng thuốc có tác dụng hỗ trợ điều trị như chế phẩm YHCT được hạn chế sử dụng, mà các thuốc đặc hiệu mang tính điều trị như kháng sinh, tim mạch, huyết áp, tiểu đường sử dụng tăng và danh mục cũng đa dạng.

- Được sự quan tâm của sở y tế cũng như ban lãnh đạo bệnh viện việc điều chuyển thuốc giữa các đơn vị được giải quyết nhanh chóng kịp thời nên giảm bớt tình trạng gián đoạn thiếu thuốc trong điều trị. Các tình trạng nhà thầu vi phạm hợp đồng không cung ứng hoặc cung ứng chậm tiến độ được SYT giải quyết triệt để và cho công văn hướng dẫn chỉ đạo sát sao.

Trong năm qua tuy dịch bệnh diễn biến phức tạp nhưng khoa dược đã lập kế hoạch, dự trù cung ứng đầy đủ VTYT hóa chất phòng chống dịch COVID đầy đủ kịp thời.

- Thực hiện tốt việc ra lẽ thuốc cho từng người bệnh một cách chính xác đúng bệnh nhân cách dùng, liều dùng, thời gian dùng thuốc .

- Tổ chức tập huấn, sinh hoạt khoa học các vấn đề liên quan đến sử dụng thuốc an toàn hiệu quả.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự trữ thuốc để đảm bảo sẵn sàng cung ứng đủ thuốc, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân. Chú trọng bảo đảm sẵn sàng cung ứng đủ thuốc phục vụ công tác cấp cứu, phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch COVID-19.

4.2 Nhược điểm :

Thời tiết khắc nghiệt, nắng nôi, mưa bão nên quá trình bảo quản gặp nhiều khó khăn.

Một số thuốc thiết yếu không trúng thầu nên việc điều trị gặp nhiều khó khăn.

Bệnh viện được giao điều trị bệnh nhân Covid trong một thời gian dài : 8/2021-1/5/2022, mô hình bệnh tật thay đổi cho nên không đạt chỉ tiêu sử dụng 80% số lượng mặt hàng đã đăng ký.

5. Công tác Dược lâm sàng, thông tin thuốc và theo dõi phản ứng có hại của thuốc (DI&ADR)

- Khoa Dược có phòng làm việc riêng, được nối mạng Internet để tra cứu thông tin về thuốc.

- Thực hiện công tác Dược lâm sàng, thông tin, tư vấn về sử dụng thuốc, tham gia công tác cảnh giác Dược, theo dõi, báo cáo thông tin liên quan đến tác dụng không mong muốn của thuốc đầy đủ kịp thời. Có ứng dụng phần mềm quản lý y tế để phát hiện một số sai sót trong kê đơn như tương tác thuốc, độ thanh thải creatinin bất thường.

- Đã thành lập đơn vị thông tin thuốc.

- Có xây dựng kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ đơn vị thông tin thuốc. Có xây dựng quy trình thông tin thuốc tại bệnh viện. Có ứng dụng công nghệ thông tin để cung cấp thông tin thuốc cho nhân viên y tế

- Có xây dựng quy trình hướng dẫn và giám sát sử dụng các thuốc có nguy cơ cao xuất hiện ADR và các sai sót trong sử dụng thuốc và thực hiện theo quy trình đã xây dựng. Có phần mềm tự động phát hiện bệnh nhân ADR trong bệnh viện, lập danh sách để dược lâm sàng tiến hành kiểm tra, giám sát và báo cáo.

- Có xây dựng và thực hiện việc thông tin thuốc tại bệnh viện theo quy trình đã xây dựng.

- Có tổ chức hoạt động thông tin thuốc cho bác sĩ, điều dưỡng về thuốc, thuốc mới, chất lượng thuốc, phản ứng có hại của thuốc, sự cố trong sử dụng thuốc, các

khuyến cáo về thuốc của cơ quan quản lý... bằng các hình thức khác nhau (như thông báo tại bảng tin bệnh viện, thông báo đến khoa/phòng, tại buổi giao ban bệnh viện, tại các buổi họp thường xuyên/đột xuất, tại các buổi sinh hoạt/hội thảo khoa học của bệnh viện).

- Ứng dụng phần mềm quản lý trong việc phát hiện và lập danh sách theo dõi bệnh nhân ADR do đó năm 2022 phát hiện và quản lý nhiều bệnh nhân có biểu hiện ADR(khoảng 200 trường hợp) sau đó phát thẻ ADR để bệnh nhân sử dụng khi đi thăm khám tại các cơ sở y tế khác.

- Các bản báo cáo ADR có các thông tin tối thiểu cần thiết bao gồm: thông tin về người bệnh, thông tin về ADR, thông tin về thuốc nghi ngờ gây ADR và thông tin về người báo cáo.

- Có gửi báo cáo ADR tới trung tâm quốc gia/khu vực về thông tin thuốc và theo dõi phản ứng có hại của thuốc.

- Tỷ lệ báo cáo có đầy đủ các thông tin tối thiểu cần thiết, trong năm 2022 có 03 trường hợp đã báo cáo.

6. Việc thực hiện Quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú

Thực hiện theo đúng thông tư:

- Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017.

- Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BYT quy định về đơn thuốc và kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú.

- Thông tư 04/2022/TT-BYT ngày 12/7/2022 của Bộ Y tế về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 52/2017/tt-byt ngày 29 tháng 12 năm 2017, thông tư số 18/2018/tt-byt ngày 22 tháng 8 năm 2018 của bộ trưởng bộ y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 52/2017/tt-byt quy định về đơn thuốc và kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú và thông tư số 27/2021/tt-byt ngày 20 tháng 12 năm 2021 của bộ trưởng bộ y tế về việc quy định kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử.

7. Đơn vị chưa triển khai pha chế thuốc theo đơn.

8 . Việc thực hiện các nguyên tắc về : “Thực hành tốt bảo quản thuốc – GPS”

- Hệ thống kho thuốc xây dựng theo nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc”.

- Có quy định về bảo quản thuốc. Kho thuốc được bố trí thoáng mát, thuận tiện cho việc xuất, nhập thuốc.

- Kho thuốc có trang thiết bị việc theo dõi, bảo quản thuốc: giá kê, nhiệt kế, ẩm kế, quạt thông gió, điều hòa nhiệt độ, tủ lạnh.

- Kho thuốc bảo đảm ánh sáng mặt trời không chiếu trực tiếp vào thuốc.
- Theo dõi, quản lý xuất, nhập, tồn thuốc đầy đủ bằng sổ sách, ghi chép rõ ràng (hoặc bằng máy tính và phần mềm quản lý thuốc).
- Khoa Dược bố trí kho hóa chất, cồng tách biệt với kho thuốc.
- Bảo đảm đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện chống ẩm, mốc tại kho thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc cho các thuốc có nguồn gốc thực vật, động vật (thuốc đông y) và các thuốc, hóa chất có nguy cơ ẩm mốc cao.
- Bảo đảm phòng tránh côn trùng, mối mọt và động vật nguy hại (như chuột) tại kho thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc.
- Khoa Dược bố trí các bộ phận liên quan đến cấp phát thuốc (kho, quầy, phòng) cho người bệnh ngoại trú thuận tiện.
- Kho thuốc và toàn bộ địa điểm cấp phát thuốc có trang thiết bị việc theo dõi, bảo quản thuốc: giá kê, nhiệt kế, ẩm kế, quạt thông gió, điều hòa nhiệt độ, tủ lạnh.
- Có sổ và theo dõi thường xuyên nhiệt độ, độ ẩm của các kho thuốc.
- Có phần mềm quản lý được xuất, nhập, tồn thuốc trong khoa Dược.
- Khoa Dược có xây dựng quy trình chuẩn cho các hoạt động chuyên môn về xuất nhập, bảo quản thuốc.

9. Công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng thuốc

- Tất cả các thuốc nhập về được vào sổ và phần mềm quản lý.
- Thuốc nhập về được tổ kiểm nhập kiểm tra hạn dùng, chất lượng thuốc bằng cảm quan. Kiểm tra, kiểm soát thường xuyên trong quá trình cấp phát sử dụng và được quản lý kiểm soát trên hệ thống phần mềm.

10. Công tác quản lý hoạt động của nhà thuốc bệnh viện

- Nhà thuốc đã đưa vào hoạt động trong khuôn viên bệnh viện và cấp thuốc ngoại trú thực hiện theo điều 47 Luật Dược cho phép đã được thẩm định đầy đủ thực hiện đúng quy định nhà thuốc bệnh viện.
- Nhà thuốc hoạt động thực hiện theo đúng thông tư 05 của Bộ Y tế, nghị định 54.

11. Công tác thống kê, tổng hợp báo cáo :

Thống kê báo cáo hàng tháng, hàng quý, báo cáo đột xuất được thực hiện kịp thời, chính xác, đúng quy định.

III. Các tồn tại và giải pháp khắc phục

- Việc cung VTYT, hóa chất sinh phẩm giao thời giữa các đợt thầu thường kéo dài thời gian, gia hạn thầu nên công tác gián đoạn cung ứng xảy ra chậm trễ gây thiếu làm gián đoạn một số VTYT dùng cho người bệnh.

- Hàng năm nên tổ chức xây dựng thầu để có kết quả sớm tránh tình trạng gia hạn dài số lượng không còn và công tác cung ứng gặp nhiều khó khăn.

- Việc mua sắm VTYT đấu thầu tập trung một số danh mục không đúng yêu cầu và khi trúng thầu nhà thầu không cung ứng làm khó khăn cho việc mua sắm của đơn vị.

IV. Kiến nghị và đề xuất

Đề xuất hàng năm nên có kế hoạch đấu thầu VTYT hóa chất sinh phẩm, tránh gián đoạn cung ứng. Nên tổ chức 2 năm một lần và định kỳ 3 tháng cho phép bệnh viện gia hạn bổ sung nếu phát sinh kỹ thuật mới. Có thể điều chuyển số lượng VTYT, HC, SP tương tự như thuốc góp phần sử dụng 80% mặt hàng đã đăng ký.

Hàng năm thuốc hướng thần, gây nghiện thường gián đoạn không có thuốc cung ứng đề xuất Sở Y tế hàng năm giao cho Công ty Dược có kế hoạch xây dựng cung ứng kịp thời tránh tình trạng thiếu thuốc.

Nơi nhận :

- Sở Y tế ;
- Lưu VT, KD.

